

PHÁT TRIỂN DU LỊCH CỘNG ĐỒNG Ở VIỆT NAM - NGHIÊN CỨU DIỄN HÌNH TẠI LÀNG CỔ ĐƯỜNG LÂM VÀ BẢN LÁC

DEVELOPING COMMUNITY-BASED TOURISM IN VIETNAM - A CASE STUDY OF DUONG LAM ANCIENT VILLAGE AND LAC VILLAGE

Ngày nhận bài: 31/08/2017

Ngày chấp nhận đăng: 08/12/2017

Đào Minh Anh, Vũ Nam

TÓM TẮT

Du lịch cộng đồng được coi là một loại hình du lịch gắn với sự tham gia của cộng đồng cư dân địa phương, là loại hình du lịch được khuyến khích phát triển hiện nay, đặc biệt ở các nước đang phát triển nhằm hướng tới sự phát triển bền vững. Phát triển DLCĐ đã mang lại những tác động tích cực đối với kinh tế, văn hóa – xã hội, môi trường cho địa phương, cũng như một số những hạn chế cần khắc phục. Bài viết này tập trung nghiên cứu các hoạt động phát triển du lịch cộng đồng tại bản Lác – Mai Châu – Hòa Bình và làng cổ Đường Lâm – Sơn Tây – Hà Nội, bao gồm các tài nguyên du lịch, sự tham gia của các bên liên quan, sản phẩm du lịch và khách du lịch đến địa phương; cũng như tác động của DLCĐ đối với hai địa phương. Nghiên cứu sử dụng phương pháp thực địa và phương pháp phỏng vấn để thu thập dữ liệu, đồng thời sử dụng các phương pháp thống kê khác như tổng hợp, so sánh, phân tích. Việc nghiên cứu hai tình huống này là cần thiết để nhằm đánh giá hoạt động phát triển DLCĐ của địa phương, rút ra một số kết luận và hàm ý nghiên cứu nhằm phát triển DLCĐ cho các địa phương khác ở Việt Nam.

Từ khóa: du lịch cộng đồng, bản Lác, làng cổ Đường Lâm, phát triển du lịch bền vững, Việt Nam.

ABSTRACT

Community-based tourism (CBT) is one of encouraged tourism types, especially in developing countries for sustainable development. CBT emphasizes and concentrates on the local community participation. Developing CBT has already brought a lot of positive economic, social and cultural, and environmental effects to the community. This paper studies the current situation of developing CBT at Lac village – Mai Chau – Hoa Binh and Duong Lam accient village – Son Tay – Hanoi, including tourism resources, stakeholders' participation, tourism products and the tourists. The study uses field and interview methods to collect data, and other statistical methods such as summarization, comparison and analysis. It is important to study these cases for evaluation of CBT development in two communities, withdraw conclusions and implications for further researches in order to develop CBT in other local communities of Vietnam.

Keywords: community – based tourism, Lac village, Duong Lam accient village, sustainable tourism development, Vietnam.

1. Giới thiệu

Là một quốc gia có thể mạnh về cảnh quan thiên nhiên phong phú, nhiều nơi còn giữ được nét tự nhiên, hoang sơ, nền văn hóa đặc sắc với 54 dân tộc anh em, Việt Nam có tiềm năng rất lớn trong việc phát triển du lịch nói chung, và du lịch cộng đồng nói riêng.

Du lịch cộng đồng xuất hiện tại Việt Nam từ những năm 70 của thế kỉ 20, tuy nhiên, trong khoảng hơn mười năm trở lại đây, loại

hình này bắt đầu trở thành đề tài được quan tâm nhiều bởi các tổ chức quốc tế đến nghiên cứu và thực hiện dự án phát triển du lịch cộng đồng tại Việt Nam; cùng với đó là sự đầu tư và tăng cường quản lý từ phía chính quyền địa phương cũng như quy hoạch của nhà nước. Tại nhiều địa phương, các mô hình du

ThS. Đào Minh Anh, Khoa Quản trị Kinh doanh – Trường đại học Ngoại Thương

TS. Vũ Nam, Vụ thị trường – Tổng cục Du lịch Việt Nam

lịch cộng đồng đã phát triển khá nhanh, được du khách trong và ngoài nước biết tới, đặc biệt là những vùng miền núi có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống như Hòa Bình, Lào Cai, Hà Giang, v.v... Du lịch cộng đồng đã mang lại cho nhiều địa phương diện mạo mới trong phát triển kinh tế, tạo thêm nhiều công ăn việc làm, nâng cao thu nhập của người dân địa phương. Thêm vào đó, du lịch cộng đồng giúp bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống đặc sắc, giới thiệu tới bạn bè thế giới. Du lịch cộng đồng còn giúp cho địa phương cải thiện, nâng cấp cơ sở hạ tầng, cũng như gìn giữ môi trường và cảnh quan thiên nhiên. Tuy nhiên, bên cạnh những mặt tích cực, việc phát triển du lịch cộng đồng ở một số địa phương còn gặp nhiều bất cập và hạn chế, dẫn đến tình trạng không có sự đồng thuận trong việc phát triển du lịch cộng đồng giữa ban quản lý du lịch và cộng đồng địa phương, không xây dựng được chính sách phát triển sản phẩm một cách hợp lý, hay môi trường tự nhiên bị ô nhiễm khi du lịch phát triển.

Bài viết tập trung nghiên cứu hoạt động phát triển du lịch cộng đồng tại làng cổ Đường Lâm – Sơn Tây – Hà Nội và bản Lác – Mai Châu – Hòa Bình, hai trong số những địa phương tại Việt Nam phát triển du lịch cộng đồng từ khá sớm; sau đó đánh giá thực trạng và rút ra kết luận, đồng thời đưa ra một số hàm ý cho phát triển du lịch cộng đồng tại các địa phương khác ở Việt Nam.

2. Cơ sở lý thuyết và phương pháp nghiên cứu

2.1. Cơ sở lý thuyết

Du lịch cộng đồng (DLCĐ) nhận được nhiều sự đồng thuận trong chiến lược phát triển du lịch, không ở các quốc gia phát triển mà còn ở nhiều quốc gia đang phát triển, do tập trung vào nhu cầu và kỳ vọng của cộng đồng địa phương, đặc biệt cho cộng đồng các

làng quê xa xôi ở nông thôn, thay vì lợi ích của các doanh nghiệp hay mối quan tâm của các cơ quan nhà nước.

DLCĐ là một hình thức du lịch mà cộng đồng địa phương làm chủ, tham gia vào quá trình phát triển và quản lý, phần lớn lợi ích sẽ thuộc về cộng đồng. Ở đây, chủ thể - cộng đồng địa phương, đóng vai trò quan trọng nhất trong DLCĐ. Theo Dixey (2005), DLCĐ là loại hình du lịch được sở hữu và quản lý bởi cộng đồng, và được thiết kế để mang lại lợi ích lớn hơn cho cộng đồng. Các cộng đồng có thể sở hữu tài sản như nhà nghỉ nhưng thuê công ty quản lý du lịch bên ngoài để quản lý; hoặc cộng đồng có thể không sở hữu trực tiếp tài nguyên phục vụ du lịch, như đất đai, địa điểm cắm trại bên trong các công viên hay các công trình quốc gia, nhưng có trách nhiệm quản lý nhằm mục tiêu mang lại lợi ích lớn hơn cho cộng đồng. Theo Asker và cộng sự (2010), đây là một dạng của du lịch “địa phương”, ưu tiên các nhà cung cấp dịch vụ địa phương và tập trung vào việc giới thiệu, quảng bá văn hóa và môi trường địa phương. Phát triển DLCĐ nhằm mang lại tiếng nói chung cho các bên liên quan, huy động họ tham gia và việc xác định nhu cầu cộng đồng và ra quyết định, khuyến khích họ nhận trách nhiệm và tập hợp được phần lớn các nhân tố trong cộng đồng thông qua quy trình tham gia (World Bank, 2013).

Có thể thấy, dù tồn tại các quan điểm khác nhau, hầu hết nhà nghiên cứu đều thống nhất rằng DLCĐ bao gồm các yếu tố then chốt như sau: sự tham gia của cộng đồng, sự trao quyền cho cộng đồng, kiểm soát địa phương, phân phối công bằng lợi ích tài chính, sự tiến bộ về mức sống, môi trường bền vững. Trong các yếu tố nói trên, sự tham gia của cộng đồng được lặp lại nhiều nhất. Sự tham gia của người dân địa phương đóng vai trò trọng tâm trong phát triển DLCĐ; bao gồm từ các hoạt động kinh doanh của người dân cho đến sự

hợp tác, liên doanh giữa cộng đồng với các thành phần khác (khách sạn, công ty du lịch, doanh nghiệp lữ hành, v.v...).

Bên cạnh cộng đồng dân cư, các bên liên quan tham gia vào DLCĐ tại một địa phương còn bao gồm: thành phần tư nhân (doanh nghiệp du lịch, vận tải, ăn uống, v.v...), các cấp lãnh đạo địa phương (chính quyền địa phương và các cấp quản lý du lịch), các tổ chức hỗ trợ phát triển và các tổ chức đào tạo năng lực địa phương (tổ chức phi chính phủ, các trường đại học, cao đẳng và dạy nghề) và khách du lịch (Bùi Thanh Hương, Nguyễn Đức Hoa Cương, 2007)

Một địa phương muốn phát triển DLCĐ thì điều kiện tiên quyết là phải có nguồn tài nguyên du lịch, chia thành hai nhóm chính là tài nguyên văn hóa (lễ hội, điểm tham quan lịch sử, biểu diễn địa phương, dân tộc thiểu số, hoạt động thường nhật của cộng đồng, đặc sản ẩm thực, v.v...) và tài nguyên tự nhiên (khu vực thiên nhiên, thắng cảnh đẹp, điểm tham quan tự nhiên như thác nước, động thực vật v.v...). Ngoài ra, Quỹ Châu Á và Viện nghiên cứu phát triển ngành nghề nông thôn Việt Nam (2012) còn đưa ra các yếu tố hạ tầng quan trọng gồm có: chỗ ở; nguồn nước, năng lượng và thoát nước; giao thông đi lại; nguồn nhân lực; thông tin và dịch vụ khách hàng; an toàn sức khỏe; mua sắm; nguồn tài chính. Thêm vào đó, Tổng cục du lịch (2013) đã trình bày phương thức phát triển du lịch cộng đồng dựa trên khả năng thương mại và nhu cầu thị trường trong bộ công cụ về du lịch có trách nhiệm tại Việt Nam, đó là: (1) Xác định cơ hội liệu du khách có đến với địa phương hay không; (2) Phân tích giải pháp gồm có vai trò và sự tham gia của các bên liên quan, xác định sản phẩm tiềm năng; (3) Xác định cụ thể sự tham gia của các bên liên quan; (4) Phát triển và giới thiệu sản phẩm, bao gồm xây dựng các kỹ năng, phương thức tiếp thị,...(5) Giám sát và điều chỉnh.

Việc phát triển du lịch cộng đồng liên quan tới các vấn đề về đối tác, thị trường, sản phẩm và các quy định của nhà nước. Theo Nguyễn Thị Lan Hương (2016), các yếu tố này cần được xem xét một cách cụ thể, tránh tình trạng kinh doanh cục bộ và không mang tính lợi ích lâu dài, dẫn tới việc cạnh tranh không lành mạnh, khiến việc phát triển du lịch trở nên manh mún, chắp vá. Đồng thời, việc phát triển du lịch cộng đồng cũng phải thể hiện được tầm nhìn, đảm bảo bảo tồn các giá trị tài nguyên và kích bản cho những rủi ro có thể xảy ra khi áp dụng.

Có rất nhiều công trình nghiên cứu tác động của DLCĐ với sự phát triển của địa phương, trong đó, nổi bật nhất là các tác động chính sau đây:

- *Tác động của DLCĐ tới phát triển kinh tế của cộng đồng dân cư địa phương*

Thứ nhất, DLCĐ sẽ đem lại nguồn thu nhập cho người dân địa phương thông qua việc cung cấp các sản phẩm, dịch vụ cho du lịch. Khách du lịch có nhiều lựa chọn sử dụng dịch vụ do người bản địa cung cấp với giá cả phải chăng như thuê nhà nghỉ để trải nghiệm cuộc sống thực tế cùng người dân, hay mua sắm sản vật địa phương do chính người dân sản xuất, nuôi trồng. Thứ hai, DLCĐ sẽ tạo ra nhiều công ăn việc làm hơn khi khuyến khích người dân tham gia hoạt động văn nghệ, hướng dẫn du khách thực hiện các hoạt động sản xuất mô phỏng (dệt lụa, làm bánh, trồng lúa, xuống mương bắt cá, v.v...).

Bên cạnh đó, phát triển DLCĐ sẽ đòi hỏi phải xây dựng cơ sở hạ tầng của địa phương như công trình giao thông, thoát nước, y tế, vệ sinh. Đây cũng chính là tiền đề cho sự phát triển kinh tế của địa phương.

- *Tác động của DLCĐ tới văn hóa – xã hội tại địa phương*

Trong DLCĐ, văn hóa truyền thống của địa phương là tài nguyên vô cùng quý giá.

Văn hóa chính là nhân tố quan trọng để hấp dẫn và thu hút khách du lịch, giúp cho họ hiểu và hòa mình vào các hoạt động văn hóa của địa phương. Khách du lịch đến tìm hiểu văn hóa sẽ tạo ra thu nhập cho cộng đồng. Khi đó, người dân sẽ hiểu rằng sự độc đáo về văn hóa bị suy giảm thì nguồn hấp dẫn du khách sẽ bị giảm dần, kéo theo thu nhập của họ giảm xuống. Chính vì vậy, cộng đồng sẽ tự có trách nhiệm tham gia vào các hoạt động để bảo tồn các giá trị văn hóa di sản đặc sắc của địa phương mình.

- *Tác động của DLCĐ tới môi trường tại địa phương*

Nhu cầu du lịch của du khách là muốn nghỉ ngơi tại những khu vực có nhiều cảnh đẹp và môi trường trong lành. Việc phát triển DLCĐ sẽ là một giải pháp khả thi góp phần vào việc giáo dục cả du khách lẫn cộng đồng dân cư về bảo vệ môi trường.

Dân cư địa phương nhận thức được rằng khi bảo vệ môi trường là họ đang giữ gìn chính môi trường sống và nguồn thu nhập gia đình họ. Họ là những người chịu ảnh hưởng đầu tiên, trực tiếp khi môi trường ô nhiễm. Đồng thời, họ có nghĩa vụ và quyền lợi trong việc bảo vệ môi trường sống xung quanh mình trước tác động có hại của du khách.

Chính vì vậy, việc lồng ghép các kiến thức bảo vệ môi trường trong các sản phẩm DLCĐ đã giúp cải thiện đáng kể nhận thức của các bên tham gia vào hoạt động DLCĐ.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Mục đích của nghiên cứu này là đánh giá hoạt động phát triển du lịch cộng đồng tại làng cổ Đường Lâm và bản Lác, trên cơ sở nghiên cứu thực trạng phát triển du lịch tại hai địa phương, từ đó rút ra kết luận và đưa ra một số hàm ý trong việc phát triển du lịch cộng đồng cho các địa phương tại Việt Nam. Để thực hiện nghiên cứu này, nhóm tác giả sử dụng phương pháp nghiên cứu

tình huống (case study) tại làng cổ Đường Lâm – Sơn Tây – Hà Nội và bản Lác – Mai Châu – Hòa Bình. Đây là hai địa phương này thực hiện phát triển hoạt động DLCĐ từ khá sớm. Qua nghiên cứu, trong khi hoạt động phát triển DLCĐ tại bản Lác đã đem lại những lợi ích thiết thực cho cộng đồng, DLCĐ tại làng cổ Đường Lâm mới chỉ dừng lại ở những lợi ích khiêm tốn cho một số ít người trong cộng đồng. Chính vì vậy, việc lựa chọn nghiên cứu hai trường hợp này là phù hợp để đánh giá thực trạng và rút ra kết luận và hàm ý về phát triển DLCĐ cho các địa phương khác.

Các phương pháp thu thập dữ liệu cụ thể là phương pháp thực địa và phương pháp phỏng vấn. Phương pháp thực địa được sử dụng phổ biến trong ngành du lịch. Phương pháp này đòi hỏi người nghiên cứu đi khảo sát thực tế tại điểm đến để nắm được các đặc điểm đặc trưng của địa phương nghiên cứu, bên cạnh việc nghiên cứu các tài liệu liên quan. Phương pháp phỏng vấn được thực hiện để thu thập thông tin trên cơ sở giao tiếp với các đối tượng được phỏng vấn để đạt được mục tiêu nghiên cứu đề ra. Đối tượng phỏng vấn chuyên sâu bao gồm: đại diện ban quản lý du lịch Đường Lâm, bản Lác, đại diện công ty du lịch, đại diện của tổ chức phi chính phủ hoạt động tại địa phương, và phỏng vấn bán cấu trúc đối với khách du lịch – người sử dụng dịch vụ và cộng đồng dân cư - những người cung cấp các dịch vụ tại hai điểm đến. Thời gian thực hiện thực địa và phỏng vấn vào tháng 4 năm 2017. Ngoài ra, nghiên cứu sử dụng các phương pháp thống kê khác như tổng hợp, so sánh, phân tích.

3. Tình hình phát triển du lịch cộng đồng tại bản Lác – Mai Châu – Hòa Bình và làng cổ Đường Lâm – Sơn Tây – Hà Nội

Trong phần này, nhóm tác giả nghiên cứu thực trạng phát triển du lịch cộng đồng tại địa phương, dựa trên ba tiêu chí. Đó là tài nguyên

du lịch, các hoạt động phát triển du lịch, sự tham gia của các bên liên quan.

3.1. Phát triển du lịch cộng đồng tại làng cổ Đường Lâm – Sơn Tây – Hà Nội

3.1.1. Tài nguyên du lịch

Đường Lâm có tổng cộng 956 ngôi nhà cổ, nằm ở các làng Đông Sàng, Mông Phụ và Cam Thịnh. Có nhiều ngôi nhà được xây dựng từ rất lâu đời, từ những năm 1649, 1703, 1850... đều được xây dựng bằng loại vật liệu truyền thống của xứ Đoài là: đá ong, tre, gỗ xoan, nứa, gạch đất nung, ngói, đất nện, trấu, mùn cưa, v.v...

Đường Lâm là địa phương có nền văn hóa truyền thống lâu đời, ghi dấu nhiều chặng đường lịch sử của dân tộc. Tại đây, các nét văn hóa vật thể và phi vật thể phát triển hài hòa, có giá trị lâu dài. Các công trình văn hóa vật thể có thể kể đến như cổng làng Mông Phụ, đình Mông Phụ, nhà cổ, chùa Mía, đền thờ Phùng Hưng và lăng Ngô Quyền. Bên cạnh đó, các làng nghề truyền thống: nghề làm tương, nghề làm bánh kẹo hay các lễ hội truyền thống của làng cổ Mông Phụ, lễ tế Thành Hoàng làng, Lễ ẩm thực, Lễ Phật Đản... cũng là những điểm nhấn văn hóa phi vật thể giá trị tại Đường Lâm.

Con người và nếp sinh hoạt của người dân nơi đây cũng đem lại cho làng cổ Đường Lâm lợi thế phát triển cộng đồng. Cuộc sống sinh hoạt thường ngày mang nét bình dị, chậm rãi điển hình của nông thôn Việt nam thời xưa. Dân làng vẫn tổ chức họp làng, văn nghệ. Người dân trong làng sống thân thiện, gần gũi, chất phác tạo thành một khối thống nhất.

Trải qua nhiều biến cố của lịch sử, Đường Lâm hôm nay đã có nhiều thay đổi, nhưng về tổng thể khu vực này vẫn bảo lưu được cơ cấu không gian làng của làng cổ thuần Việt với những đặc trưng và giá trị khác nhau. Cùng với lịch sử tồn tại lâu đời, Đường Lâm có rất nhiều tiềm năng phát triển du lịch cộng đồng để tiếp tục giữ gìn và phát huy những

nét văn hóa truyền thống, đặc trưng của một làng Việt cổ.

3.1.2. Hoạt động phát triển du lịch

• Về cơ sở hạ tầng – vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch

Kể từ khi được công nhận là di tích quốc gia năm 2006, bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Hà Tây và thành phố Sơn Tây đã quan tâm đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng như đường sá, biển báo giao thông, hệ thống chiếu sáng, bến bãi đỗ xe; xây dựng các gian hàng giới thiệu và bán các đặc sản ẩm thực, đồ lưu niệm cho làng cổ. Con đường chạy trong khu trung tâm làng được xây dựng lại bằng đường bê tông, thay thế đường đất cũ đã giúp việc di chuyển của người dân thuận tiện và nhanh chóng hơn. Tuy nhiên, theo ý kiến người dân trong làng, con đường bê tông này cũng phá vỡ cảnh quan kiến trúc làng cổ. Bên cạnh đó, một số thôn đã tự nguyện góp để xây dựng những con đường lát gạch nghiêng, vừa thuận tiện đi lại, vừa phù hợp với kiến trúc cổ của làng. Tuy nhiên, số lượng những con đường này còn hạn chế.

Một số đoạn đường trong thôn và đường bê tông đã được đầu tư hệ thống đèn điện chiếu sáng, cung cấp ánh sáng cần thiết cho hoạt động sinh hoạt cộng đồng vào buổi tối và tạo điều kiện để người dân cung cấp những sản phẩm du lịch cộng đồng cho du khách ở qua đêm.

Các ngôi nhà cổ và cổng làng Mông Phụ được tu bổ dưới sự giúp đỡ về kỹ thuật bảo tồn của đoàn chuyên gia thuộc Cục Tài sản – bộ Văn hóa Nhật Bản.

• Sản phẩm du lịch

Thông thường, khách du lịch tới Đường Lâm trong một ngày vì địa điểm này gần Hà Nội. Chương trình du lịch một ngày (từ 8h sáng đến 3h chiều) sẽ kết hợp tham quan các điểm đến trong khu di tích làng cổ Đường

Lâm, một số nhà cổ và nghỉ ăn trưa tại một nhà cổ. Hiện nay, nhiều công ty du lịch đã kết hợp với các gia đình có nhà cổ và một số gia đình khác tổ chức chương trình tour hai ngày một đêm, trong đó khách du lịch được ở theo loại hình homestay nhằm tìm hiểu đời sống của dân làng và thưởng thức không khí cảnh quê thanh bình.

Ngoài ra, một số tổ chức và các nhóm tình nguyện như Duong Lam Eco Tourism cũng đã đăng kí và cung cấp các chương trình du lịch trải nghiệm và thiện nguyện ở Đường Lâm, đã thu hút sự tham gia của du khách ở trong và ngoài nước. Các chương trình này kết hợp giữa du lịch và làm nông nghiệp, hay dạy học cho trẻ em nghèo. Cụ thể, trong chương trình một ngày, buổi sáng, du lịch tham quan các làng cổ và di tích, chiều du khách trải nghiệm cấy lúa, làm đồ thủ công hay tham gia dạy tiếng Anh cho trẻ em nghèo tại địa phương.

Các chương trình tham quan du lịch trọn gói một ngày có giá dao động từ 400.000 – 700.000 đồng/ người/ ngày. Giá homestay thường từ 200.000- 500.000 đồng/ phòng tùy dịch vụ của từng nhà cung cấp. Dịch vụ ăn uống hợp lý, trung bình từ 100.000-120.000 đồng/ người.

Các sản phẩm ẩm thực, quà lưu niệm địa phương chủ yếu là chè lam, tương nếp, quạt nan, vòng đeo tay, và một số sản phẩm khác. Tuy nhiên, một số sản phẩm không phải do người dân ở đây làm mà họ mua về để bán. Các sản phẩm này đơn điệu về chủng loại, kiểu dáng, màu sắc.

3.1.3. Sự tham gia của các bên liên quan trong việc phát triển du lịch cộng đồng

Trong quá trình phát triển du lịch cộng đồng tại làng cổ Đường Lâm có sự tham gia và quản lý của các bên như sau: Ban quản lý di tích Đường Lâm, cộng đồng dân cư địa phương, các công ty du lịch và khách du lịch.

Ngoài ra, còn có sự đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng của thành phố và nhà nước.

- *Ban quản lý di tích Đường Lâm*

Ban quản lý di tích Đường Lâm tại thị xã Sơn Tây, Hà Nội đóng vai trò quan trọng trong việc tổ chức, điều hành, phân bổ các hoạt động du lịch, giải quyết xung đột (nếu có) giữa các doanh nghiệp, người dân địa phương và du khách. Theo chuyên viên ban quản lý, họ chịu trách nhiệm cung cấp các khóa tập huấn cho người dân, lãnh đạo xã, các dòng họ và trưởng họ về cách thức cung cấp dịch vụ du lịch, bán hàng, cũng như bảo tồn làng cổ.

Việc gìn giữ làng cổ và phát triển du lịch còn cần đến sự đầu tư và quy hoạch của các cấp chính quyền cao hơn, cụ thể là thành phố và trung ương, trong việc xây dựng cơ sở hạ tầng: đường xá, đèn điện, v.v... và quy hoạch nhà cổ. Theo kết quả phỏng vấn, tình hình quản lý quy hoạch và trật tự xây dựng vẫn còn nhiều bất cập. Năm 2013, thành phố Hà Nội cũng có cơ chế cung cấp đất dần dần để bảo tồn làng cổ. Những hộ có nhà cổ được cấp đất nơi khác để sinh sống, nhưng nhiều người dân không đồng ý vì vị trí đất mới ở xa quá, nếu di chuyển đến thì cuộc sống người dân sẽ có nhiều xáo trộn. Việc cấp đất cũng thực hiện rất chậm. Những hộ dân ở làng mặc dù không có nhà cổ nhưng do quy định chặt chẽ về bảo tồn làng cổ, nên họ cũng không được phép xây dựng mới, thậm chí sửa chữa cũng rất khó khăn. Chính vì thế, nhiều người dân đã bức xúc và phản ánh muốn trả lại danh hiệu làng cổ cho nhà nước để ổn định cuộc sống.

Ban quản lý chịu trách nhiệm thu phí vào làng (20.000 đồng/ khách) nhằm phục vụ hoạt động trông coi di tích, thuyết minh, phí trông coi và mở cửa tham quan nhà cổ của các hộ gia đình. Phí này không bao gồm phí

bảo tồn làng cổ, vì đã được ngân sách của trung ương cấp xuống.

- *Cộng đồng địa phương*

Các hộ gia đình có nhà cổ thường cung cấp dịch vụ tham quan nhà cổ, tham quan làng nghề, thưởng thức các đặc sản trong làng như tương nếp, bánh kẹo, các món ăn dân dã. Một số gia đình bán hàng lưu niệm và sản phẩm nông nghiệp (rau, trứng gà...).

Phí hỗ trợ gia đình có nhà cổ để mở cửa đón khách là từ 150.000 – 400.000 đồng/ hộ/ tháng. Trong đó, chỉ duy nhất có một hộ nhận được 400.000 đồng. Theo điều tra, các hộ cho biết khoản phí này là ít để họ duy trì hoạt động đón tiếp hàng ngày, vì họ phải có ít nhất một người ở nhà để tiếp đón khách và giới thiệu. Những hộ có nhà cổ và kết hợp cung cấp dịch vụ ăn uống, hay bán tương, chè lam cho khách thì có nguồn thu nhập tốt hơn. Họ có thu nhập từ 2-4 triệu đồng/ tháng. Còn lại, hơn 80% người dân nơi đây chưa thu được gì hay thu được rất ít từ hoạt động du lịch.

Chủ các căn nhà cổ cho biết đối với khách du lịch đi theo tour thì phải thỏa thuận riêng với công ty du lịch, tùy theo điều kiện từng nhà để đưa ra mức chia sẻ lợi nhuận, còn đối với khách du lịch tự phát, khách vào thăm nhà nào thì nhà ấy sẽ hưởng toàn bộ lợi ích và không có một cơ chế phân chia tiếp đón khách nào được thỏa thuận trong cộng đồng. Chính vì vậy, vấn đề chia sẻ lợi ích và trách nhiệm chưa rõ ràng tại Đường Lâm đã làm giảm sự phát triển hoạt động du lịch cộng đồng tại đây.

Về vấn đề tham gia phát triển du lịch, các hộ ở đây cho biết họ chỉ tham gia họp nhóm một vài lần, không thường xuyên. Các quyết định quan trọng liên quan đến phát triển du lịch cộng đồng tại địa phương cũng được thông báo, nhưng chi tiết và cách thức thực hiện còn rất đơn giản. Đây cũng là vấn đề bức

xúc của những hộ dân trong làng, đặc biệt là những hộ không có nhà cổ.

- *Các doanh nghiệp du lịch và các tổ chức khác*

Một số công ty du lịch như SinhCafe Tourist, công ty TNHH du lịch châu Á Thái Bình Dương, du lịch VietSense, du lịch Văn Minh đã và đang hợp tác trực tiếp với ban quản lý di tích và người dân để tổ chức các tour du lịch cho khách.

Như đã giới thiệu ở trên, một số tổ chức phi chính phủ cũng kết hợp với ban quản lý và cộng đồng để cung cấp các chương trình du lịch thiện nguyện. Theo đánh giá, đây là một loại hình du lịch mới, có sự lan tỏa, hỗ trợ cải thiện đời sống cộng đồng rất lớn.

- *Khách du lịch*

Du khách có thể đến tự túc hoặc đi theo chương trình tour do các công ty du lịch tổ chức. Theo quan sát của nhóm nghiên cứu, khách du lịch tự túc thường là khách đi đơn lẻ, hoặc theo nhóm từ 2-6 người. Khách đi theo chương trình tour thường là khách đoàn đông trên 10 người, hay các du khách quốc tế muốn có hướng dẫn viên đi cùng giới thiệu. Khách quốc tế đến từ nhiều quốc gia khác nhau như Anh, Úc, Pháp, Mỹ, những người thích tìm hiểu về văn hóa truyền thống đặc sắc của các làng quê Việt Nam.

Theo đánh giá của du khách, họ hài lòng với sản phẩm dịch vụ trong chương trình một ngày: bao gồm dịch vụ ăn, nghỉ; cơ sở hạ tầng. Các điểm tham quan mang đậm nét văn hóa độc đáo. Thái độ phục vụ của người dân nhìn chung là niềm nở và hiếu khách. Tuy nhiên, khách nước ngoài thường phải đi theo phiên dịch vì người dân không nói được tiếng Anh nhiều. Chương trình nằm trong chuyến đi tham quan từ Bắc vào Nam tại Việt Nam. Du khách nước ngoài hài lòng, họ đồng ý giới thiệu cho bạn bè đến thăm, nhưng bản thân họ sẽ không quay lại vì để dành thời gian và tiền bạc đi các nơi khác. Đây là vấn đề cần phải

trần trở để xây dựng những sản phẩm du lịch độc đáo, thu hút nhiều du khách.

3.2. Phát triển du lịch cộng đồng tại bản Lác – Mai Châu – Hòa Bình

3.2.1. Tài nguyên du lịch

Bản Lác thuộc huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình. Bản nằm trong vùng thung lũng tươi xanh, bao quanh bởi núi non hùng vĩ. Đây là nơi sinh sống chủ yếu của đồng bào dân tộc Thái đã hơn 700 năm. Họ chủ yếu sinh sống bằng nghề trồng lúa, làm nương và dệt thổ cẩm. Cho đến nay, người dân còn giữ được những giá trị văn hóa truyền thống như cưới hỏi, ma chay, lối sống trong gia đình, quan hệ với cộng đồng, văn hóa nghệ thuật đặc sắc như múa xòe, nhảy sạp, hát mo, hát đối đáp giao duyên. Bên cạnh đó, người dân sinh sống trong các nhà sàn đã tạo thành một điểm đến lý tưởng cho du khách thích trải nghiệm cuộc sống tại bản địa.

Ẩm thực của người Thái mang nhiều đặc sắc, thu hút khách du lịch khi đến với vùng cao này. Các món ăn đặc sản ở đây phải kể đến xôi nếp nương, cơm lam chấm chẳm chéo, măng đắng luộc chấm muối vừng, thịt trâu gác bếp. Du khách đến đây thường thích thú với những hương vị tươi ngon mang đậm chất núi rừng nơi đây.

3.2.2. Hoạt động phát triển du lịch

- **Cơ sở hạ tầng – vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch**

Từ những năm 90, khi hoạt động du lịch cộng đồng bắt đầu thực hiện tại đây, hệ thống đường xá đã được đầu tư nâng cấp. Nhiều đoạn đường trong bản theo tiêu chuẩn nông thôn mới được xây dựng từ nguồn vốn xã hội hóa của nhà nước. Trước đây, cả bản Lác đều là nhà sàn, trong đó có nhiều nhà đã vay vốn đầu tư sửa sang để có đủ điều kiện để cung cấp dịch vụ nghỉ qua đêm cho du khách. Đến thời điểm hiện tại, do nhu cầu khách du lịch tăng cao, một số hộ bên ngoài hay ở đầu bản

đã đầu tư xây dựng khách sạn cao tầng. Tuy nhiên, điều này cũng gây mất cảnh quan làng bản nơi đây. Mặt khác, các công trình phụ trợ được đầu tư đáp ứng khá tốt yêu cầu khách nghỉ. Ở đây, 100% hộ làm du lịch đều có hệ thống nước sinh hoạt đã qua xử lý, chất lượng đảm bảo, có nhà tắm riêng, 100% hộ xây dựng công trình nhà tiêu tự hoại hợp vệ sinh. Công trình phụ trợ được làm khép kín và luôn đảm bảo sạch sẽ, không gây ô nhiễm môi trường đất và không khí.

Ngoài ra, tại đây còn có trung tâm giới thiệu dệt vải và các sản phẩm thổ cẩm độc đáo, do người dân bản thực hiện. Nơi đây còn cung cấp dịch vụ hướng dẫn và dạy dệt vải cho du khách muốn trải nghiệm. Hiện tại, bản Lác có dịch vụ xe điện, phục vụ cho khách đoàn hay du khách có nhu cầu đi tham quan các bản lân cận.

- **Sản phẩm du lịch**

Bản Lác là một điểm đến gần Hà Nội, thích hợp cho kì nghỉ cuối tuần ngắn ngày, phù hợp cho các gia đình có con nhỏ hay các nhóm du lịch, muốn trải nghiệm cuộc sống cùng cộng đồng dân tộc và gần gũi với thiên nhiên. Năm bắt được đặc điểm này, các công ty du lịch thường kết hợp với các hộ dân ở đây cung cấp chương trình du lịch trọn gói 2 ngày 1 đêm cho du khách, với nhiều hoạt động hấp dẫn trong chương trình như: đạp xe đạp quanh các bản làng của người Thái, thăm quan nhà sàn truyền thống, học cách dệt thổ cẩm và mua sắm quà lưu niệm. Ngoài ra, sau bữa tối, du khách được xem múa Thái truyền thống, giao lưu văn nghệ, đốt lửa trại, nhảy sạp, uống rượu cần với người dân bản địa.

Mức giá của một chương trình du lịch trọn gói 2 ngày 1 đêm thường dao động từ 800.000 – 1.200.000 đồng/ người và ngủ đêm tại nhà sàn đặc trưng của của người Thái. Nếu du khách muốn ở trong các khu nghỉ dưỡng phòng riêng sẽ trả thêm từ 200.000 – 400.000 đồng/ người. Đối với khách lẻ, họ

thường thuê nghỉ nhà sàn trực tiếp từ các hộ dân, giá từ 80.000 – 150.000 đồng/ người/ đêm tùy từng thời điểm du lịch.

Dịch vụ ăn uống ở đây cũng đa dạng, có nhiều đặc sản địa phương đặc sắc được du khách ưa chuộng như măng đắng, cơm lam, cá suối, thịt lợn mán nướng, gà đồi v.v... Mức giá thường từ 80 – 150.000 đồng/ người/ bữa ăn chính và bữa sáng là 30.000 đồng/ người. Nhìn chung, chất lượng đồ ăn ở đây khá tốt, giá cả phải chăng nên du khách cảm thấy hài lòng.

Ngoài ra, tại bản Lác còn bán nhiều các mặt hàng thổ cẩm như khăn quàng, túi xách, quần áo, vòng tay, v.v... và một số đặc sản địa phương như măng khô hay thịt gác bếp.

3.2.3. Sự tham gia của các bên liên quan trong quá trình phát triển du lịch cộng đồng

- *Ban quản lý du lịch*

Tại bản Lác, ban quản lý du lịch bản được mọi người nhất trí bầu ra, bao gồm ba thành viên chịu trách nhiệm về các vấn đề kinh doanh, an ninh và hành chính, đóng vai trò là cầu nối giữa bản và phòng Du lịch huyện. Những quy tắc nội bộ được người dân trong bản nhất trí đề ra để tự quản lý bản.

- *Cộng đồng địa phương*

Trong tổng số hơn 100 hộ dân của bản, có hơn 60 hộ đăng ký tham gia hoạt động du lịch cộng đồng, bao gồm cả việc kinh doanh dịch vụ nghỉ homestay và ăn uống. Ngoài ra, có nhiều hộ khác có kinh doanh nhưng chưa đăng ký giấy phép với cơ quan quản lý. Trong bản có 3 đội biểu diễn nghệ thuật truyền thống.

Trong thời điểm hiện tại, các hộ gia đình có nhu cầu kinh doanh sẽ phải tự sửa sang nhà cửa cho phù hợp với quy định, sau đó đăng ký với chính quyền địa phương, qua xét duyệt mới được cung cấp dịch vụ. Mỗi hộ đăng ký kinh doanh phải đóng thuế môn bài, khoảng 1,5 triệu đồng/ năm. Những hộ kinh doanh tự phát không nộp thuế. Các hộ gia

đình kinh doanh tại bản sẽ được hưởng trọn thu nhập từ hoạt động du lịch, nếu như họ không phối hợp kinh doanh với các công ty du lịch. Tuy nhiên, nhiều hộ không có người biết nói tiếng Anh nên cũng cản trở quá trình đón tiếp và phục vụ khách.

Bên cạnh dịch vụ thuê nhà nghỉ và ăn uống, một số hộ còn tự đầu tư khu vui chơi và trồng hoa, cho khách du lịch vào chụp ảnh. Một số hộ khác còn đầu tư xe điện cho khách tham quan các bản. Tuy nhiên, đây mới là dịch vụ tự phát, chính quyền địa phương chưa có hoạt động quản lý cụ thể nào.

Nhìn chung, cộng đồng dân cư tại bản Lác cảm thấy hài lòng khi hoạt động du lịch cộng đồng nơi đây phát triển. Các điều kiện sống được cải thiện đáng kể, con em họ được đến trường, và họ có cơ hội tích lũy, gia tăng thu nhập. Cộng đồng dân cư có quan hệ mật thiết vì hầu hết người dân trong bản đều là họ hàng. Trưởng bản giữ vai trò là cầu nối và tiếng nói của dân bản tới các cấp lãnh đạo huyện. Trưởng bản đã tham gia vào các chương trình như bảo tồn trang phục truyền thống và hệ thống thoát nước thải.

- *Các doanh nghiệp du lịch và tổ chức khác*

Công ty cổ phần du lịch Hòa Bình là công ty đầu tiên phát hiện và phát triển điểm du lịch của vùng. Công ty đã kết hợp với các hộ dân để chuyển giao quy trình nấu ăn, mở thêm nhiều loại hình du lịch mới như đi bộ, đi bộ đường dài, và những nơi du khách dừng chân ngoài bản Lác.

Hiện tại, có nhiều công ty du lịch thực hiện cung cấp các chương trình du lịch trọn gói tại bản Lác, trong đó phải kể đến một công ty được nhiều du khách, đặc biệt là khách nước ngoài yêu thích đặt tour là công ty du lịch Mai Châu (Mai Chau Tourist), Mai Chau Trek, v.v... Các công ty thường tổ chức các tour riêng theo nhu cầu của khách đoàn

hay các tour lẻ theo hình thức ghép đoàn, phục vụ cho khách lẻ. Các công ty này thường liên kết với các hộ dân bản để dẫn khách đến nghỉ và ăn uống. Họ thường có những cam kết chia sẻ lợi nhuận riêng.

Ngoài ra, Hiệp hội du lịch tỉnh Hòa Bình và một số công ty du lịch cũng tổ chức các hội thảo tập huấn các kỹ năng phục vụ cho các hộ đăng ký kinh doanh nhà nghỉ và ăn uống.

- *Khách du lịch*

Khách du lịch đến với bản Lác – Mai Châu bao gồm cả khách trong nước và nước ngoài. Khách nước ngoài đến từ nhiều quốc gia khác nhau như Anh, Pháp, Đức, Mỹ, Canada, v.v... Họ thường mua các chương trình du lịch do các công ty du lịch cung cấp hoặc tự đi. Thời gian lưu trú là 2 ngày 1 đêm nếu họ chỉ dừng chân tại Mai Châu, hoặc 3 ngày 2 đêm nếu có kết hợp đi thăm thêm các địa điểm khác.

Qua điều tra thực địa, du khách đặc biệt yêu thích chương trình tham quan tại bản Lác. Họ được hòa mình vào thiên nhiên trong lành của núi rừng, làng bản, được thưởng thức các món ăn đặc sắc, được trải nghiệm đạp xe qua cánh đồng lúa, vào thăm quan nhà người dân tộc, học cách dệt vải. Họ sẽ giới thiệu điểm đến này với bạn bè và đánh giá tốt trên các trang web du lịch.

3.3. Đánh giá hoạt động phát triển du lịch cộng đồng tại hai địa phương

3.3.1. Những thành công

Có thể thấy, việc phát triển DLCD tác động mạnh mẽ tới việc tạo ra nhiều công ăn việc làm cho người dân, từ hoạt động đón khách, cung cấp thực phẩm, bán đồ lưu niệm hay biểu diễn nghệ thuật, góp phần cải thiện và nâng cao đời sống ở cả hai địa phương. Hơn nữa, nhờ phát triển du lịch, cơ sở hạ tầng tại địa phương đã được tu bổ, xây mới, giúp cho cuộc sống của người dân ngày một tốt hơn. Việc gia tăng lợi ích của cộng đồng đã

giúp du lịch cộng đồng tại Bản Lác trong thời gian qua không ngừng phát triển.

Phát triển DLCD còn góp phần bảo tồn những giá trị văn hóa di sản, những điệu nhảy và hát dân gian, phong cách kiến trúc truyền thống. Người dân cảm nhận rõ ràng tác động tích cực từ du lịch sẽ có ý thức gìn giữ và phát huy các giá trị văn hóa phi vật thể đó, bảo tồn và truyền dạy cho các thế hệ sau.

Thêm vào đó, người dân hai địa phương đã có ý thức giữ gìn làng xóm và bảo vệ môi trường, xử lý rác thải và chất thải nhằm tạo không gian du lịch sạch đẹp để đón khách.

3.3.2. Những mặt còn hạn chế

Bên cạnh đó, phát triển DLCD tại hai địa phương vẫn còn có những điểm hạn chế, cần khắc phục. Khi phát triển du lịch cộng đồng, mục đích quan trọng nhất phải là cho và vì cộng đồng. Chính vì vậy, lợi ích của cộng đồng cần phải được đặt lên hàng đầu. Đây là bài toán khó trong phát triển du lịch cộng đồng tại Đường Lâm trong việc làm hài hòa lợi ích của cộng đồng địa phương.

Khi đầu tư sửa sang nhà cửa để đón khách, người dân bản Lác phải tự đầu tư, tìm nguồn hỗ trợ mà không có cơ chế chính sách từ phía nhà nước cũng như của tỉnh, huyện. Đồng thời, nhiều hộ dân kinh doanh tự phát (dịch vụ trồng hoa chụp ảnh, xe điện) cũng gây xáo trộn trong cộng đồng. Một số hộ dân còn tự ý sửa sang, coi nói, bê tông hóa trong khu vực bản Lác đã làm phá vỡ cảnh quan không gian làng bản.

Thêm vào đó, vấn đề môi trường cần phải được quan tâm giải quyết. Khi du lịch phát triển, cả làng cổ Đường Lâm và bản Lác phải đối mặt với tình trạng rác thải gia tăng. Theo người dân phản ánh, xe du lịch ra vào bản Lác nhiều đã gây ra khói bụi, ô nhiễm.

Cuối cùng, dù du khách đánh giá chất lượng các chương trình du lịch khá tốt, nhưng việc quảng bá, xúc tiến và nâng cao chất

lượng sản phẩm tại hai địa phương vẫn chưa được thực sự chú trọng. Hầu hết, các chương trình du lịch phải được thông qua công ty du lịch mới có thể đón được nhiều khách tới thăm quan. Các sản phẩm lưu niệm thường bị pha trộn, do mua ngoài (Đường Lâm) hoặc lấy từ các bản khác (bản Lác) đã làm mất đi bản sắc và giảm sức hấp dẫn với du khách.

4. Kết luận và hàm ý

Bài nghiên cứu đã đóng góp vào việc làm rõ thêm cơ sở lý thuyết về phát triển DLCĐ thông qua việc nghiên cứu các tài nguyên du lịch, sự tham gia của các bên liên quan, sản phẩm dịch vụ và khách du lịch đến địa phương; cũng như tác động của DLCĐ đối với hai địa phương cụ thể là làng cổ Đường Lâm và Bản Lác ở Việt Nam. Việc nghiên cứu hai tình huống này là cần thiết để nhằm đánh giá hoạt động phát triển DLCĐ của địa phương, rút ra một số kết luận và hàm ý nghiên cứu nhằm phát triển DLCĐ cho các địa phương khác ở Việt Nam.

Thứ nhất, phát triển du lịch cộng đồng cần phải đặt lợi ích cộng đồng lên trước hết, sao cho hoạt động du lịch mang lại lợi ích thiết thực cho họ. Cộng đồng địa phương tại hai điểm đến vẫn bị động, thiếu sáng tạo trong việc tham gia vào hoạt động du lịch, chủ yếu phụ thuộc vào các công ty du lịch gửi khách đến hoặc hoạt động tự phát theo yêu cầu của khách du lịch. Do vậy, các cộng đồng địa phương muốn phát triển du lịch thì cần có người lãnh đạo vùng (không phải cơ quan hành chính), có thể là một doanh nghiệp địa phương hoặc một người dân địa phương có uy tín, có hiểu biết về kinh doanh, du lịch và gắn bó thường xuyên với địa phương, có thể dẫn dắt hoạt động du lịch của địa phương.

Hiện nay, Ban quản lý du lịch ở các điểm đến du lịch cộng đồng vẫn đóng vai trò là một đơn vị quản lý hành chính hơn là đại diện cho một đơn vị chuyên môn để định hướng và dẫn dắt cộng đồng phát triển du

lịch. Do đó, việc phát huy vai trò của Ban quản lý du lịch cộng đồng ở địa phương là cần thiết. Ban quản lý thông qua các quy chế hoạt động của điểm đến có thể phân chia lại lợi ích của hoạt động du lịch thông qua việc thu thuế, phí của các doanh nghiệp, các hộ kinh doanh, thông qua việc thu phí trực tiếp từ khách du lịch (phí tham quan di tích...) để tái phân bổ lại cho các hộ chưa tham gia hoặc chỉ tham gia một phần nhỏ vào hoạt động du lịch hoặc sử dụng cho việc tu sửa đường xá, các công trình phúc lợi công cộng của cộng đồng. Trong trường hợp của làng cổ Đường Lâm và các địa phương khác, cần phải có cơ chế, chính sách phát triển du lịch hợp lý, sao cho toàn thể cộng đồng tại điểm đến đều thu được những lợi ích nhất định, đồng thời, cần có cơ chế chia sẻ lợi nhuận, phân chia trách nhiệm rõ ràng của các bên liên quan.

Thứ hai, các địa phương cần có chính sách bảo tồn và phát huy các giá trị truyền thống – văn hóa. Chẳng hạn như tại Đường Lâm, mức phí duy trì cho các hộ có nhà cổ mở cửa đón khách còn thấp, không khuyến khích được họ tham gia nhiệt tình vào du lịch. Hay tại bản Lác, nơi có nền văn hóa dân tộc Thái đặc sắc, thì người dân cũng không mặc trang phục dân tộc truyền thống thường xuyên nữa. Điều này đã làm giảm tính hấp dẫn của điểm đến du lịch.

Thứ ba, phát triển du lịch cộng đồng cần gắn với việc xây dựng thương hiệu vùng, địa phương. Việc này thường được gắn với phát triển các giá trị nổi bật khác biệt của địa phương hoặc các đặc sản, sản phẩm thủ công hoặc nghề truyền thống của địa phương. Qua nghiên cứu thực địa, các sản phẩm du lịch ở các địa phương thường có những nét tương đồng, đều lấy nền tảng từ truyền thống văn hóa hay cảnh quan thiên nhiên. Vì vậy, cần xây dựng và phát triển chương trình du lịch đặc sắc giữa các vùng miền, tránh sự trùng lặp và nhàm chán. Ví dụ, cùng dựa vào văn

hóa dân tộc và cảnh quan thiên nhiên, nhưng phát triển du lịch cộng đồng tại bản Lác, Mai Châu sẽ khác với tại Ba Bể, Bắc Kạn. Các chương trình du lịch cần phải nêu được rõ nét sự đặc sắc của truyền thống dân tộc Thái khi đến với bản Lác, hay dân tộc Tày khi đến với Ba Bể. Đồng thời, các sản phẩm bổ sung như quà lưu niệm cũng cần được quan tâm hơn, tạo sự đa dạng và phong phú để thu hút du khách. Ngoài ra, các chương trình du lịch trải nghiệm (làm nông, học nấu ăn) hay thiện nguyện cũng là hướng phát triển mới, tạo sự đa dạng trong các sản phẩm du lịch.

Thứ tư, du lịch cộng đồng chỉ đến được với đông đảo du khách, đặc biệt là du khách quốc tế nếu có sự kết nối, xúc tiến đầu tư và quảng bá du lịch của chính quyền tỉnh, huyện, các công ty du lịch và hợp tác với cộng đồng địa phương. Vì vậy, ngoài việc xây dựng chính sách phát triển du lịch hợp lý, cần tăng cường vai trò của trung tâm xúc tiến và kết nối du lịch, tạo thành cầu nối giữa du lịch cộng đồng của địa phương – công ty du lịch – du khách, từ đó giúp khai thác và mở rộng thị trường khách du lịch.

Thứ năm, phát triển nguồn nhân lực phục vụ du lịch bằng cách tổ chức các khóa tập huấn, đào tạo kỹ năng phục vụ và dạy tiếng ngoại ngữ cho các hộ gia đình tham gia du lịch. Đồng thời, cần liên kết với các trường đại học và cao đẳng chuyên ngành du lịch để có thể họ cung cấp các khóa học, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao và hướng dẫn người dân thực hiện các kỹ năng dịch vụ tốt hơn.

Thứ sáu, môi trường tự nhiên và cảnh quan thiên nhiên là sự quan tâm hàng đầu đối với những du khách muốn trải nghiệm sự thanh bình, không gian yên ả. Vì vậy, cần giáo dục và truyền thông đến cộng đồng việc bảo vệ môi trường khi phát triển du lịch, cũng như đối với du khách khi đến thăm quan. Ví dụ: các xe ô tô du lịch không được vào thẳng điểm đến du lịch, mà cần có xe trung chuyển khách như xe điện; bố trí các biển báo quy định khu vực vệ sinh, đổ rác rõ ràng; các hộ gia đình khi muốn sửa chữa cần đảm bảo không phá vỡ cảnh quan thiên nhiên, không xả nước thải, rác thải gây ô nhiễm môi trường.

Ngoài ra, đối với cơ quan quản lý nhà nước, cần ban hành các chính sách phát triển vùng một cách đồng bộ để tạo điều kiện phát triển du lịch cộng đồng, bao gồm đầu tư về cơ sở hạ tầng; các chính sách về phân bổ nguồn lực cho phát triển cũng như bảo tồn các giá trị văn hóa và tự nhiên của địa phương; chính sách ưu đãi cho vay trong phát triển kinh tế du lịch, v.v...

Hướng nghiên cứu tiếp theo có thể là đánh giá hoạt động phát triển DLCĐ đang được triển khai tại các địa phương trên ba miền Bắc – Trung – Nam Việt Nam, từ đó rút ra được một bức tranh tổng quát về thực trạng phát triển và rút ra được bài học kinh nghiệm trong việc phát triển DLCĐ cho các địa

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Asker, S., Boronyak, L., Naomi, N., and Paddon, M. (2010), Effective Community Based Tourism: A Best Practice Manual. Gold Coast: Sustainable Tourism Cooperative Research Center.

Kết quả khảo sát thực địa và phỏng vấn của nhóm tác giả.

Bùi Thanh Hương và Nguyễn Đức Hoa Cương (2007), Nghiên cứu các mô hình du lịch cộng đồng ở Việt Nam, Trường đại học Hà Nội.

- Quỹ Châu Á và Viện nghiên cứu phát triển ngành nghề nông thôn Việt Nam (2012), Tài liệu hướng dẫn phát triển du lịch cộng đồng.
- Tỉnh Hòa Bình (2016), Quyết định về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển Điểm du lịch quốc gia Mai Châu, tỉnh Hòa Bình đến năm 2030.
- Tổng cục Du lịch (2013), Bộ công cụ về Du lịch có trách nhiệm tại Việt Nam, thuộc Chương trình phát triển năng lực du lịch có trách nhiệm với môi trường và xã hội do liên minh châu Âu tài trợ.
- Báo điện tử Hòa Bình (2016), Bản Lác gắn bảo vệ môi trường với phát triển du lịch cộng đồng (Trực tuyến). Truy cập ngày 01/05/2017 tại http://www.baohoabinh.com.vn/16/104310/Ban_Lac_gan_bao_ve_moi_truong_voi_phat_trien_du_lich_cong_dong.htm
- Dixey, L. (2005), Inventory and Analysis of Community Based Tourism in Zambia (online). Accessed on 01.05.2017 at <https://pdfs.semanticscholar.org/3fb8/dac3318406c8ad9143d904b551c1527b28ae.pdf>
- Nguyễn Thị Lan Hương (2016), Nghiên cứu kinh nghiệm phát triển du lịch cộng đồng ở một số địa phương tại Việt Nam (trực tuyến). Truy cập ngày 01/05/2017 tại <http://www.itdr.org.vn/vi/kinh-nghiem-ptdl/kinh-nghiem-trong-nuoc/1216-xay-dung-mo-hinh-du-lich-cong-dong-trong-phat-trien-cua-dia-phuong-va-kinh-nghiem-phat-trien-du-lich-cong-dong-o-mot-so-dia-phuong.html>
- World Bank. (2013). Regional study on community based tourism in the Caucasus. (online). Accessed on 01.05.2017 at [http://lnweb90.worldbank.org/eca/eca.nsf/d1e666886eb626e2852567d100165168/780a475beed61c07852568fc005df707/\\$FILE/Regional%20Studies%20on%20Community-Based%20Tourism%20in%20the%20Caucasus.pdf](http://lnweb90.worldbank.org/eca/eca.nsf/d1e666886eb626e2852567d100165168/780a475beed61c07852568fc005df707/$FILE/Regional%20Studies%20on%20Community-Based%20Tourism%20in%20the%20Caucasus.pdf)